

Số: 1776 /STTTT-TTBCXB

Khánh Hòa, ngày 29 tháng 6 năm 2022

V/v tuyên truyền thực hiện Chiến lược phát triển thương mại trong nước giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh

Kính gửi:

- Phòng Văn hóa và Thông tin các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao các huyện, thị xã, thành phố.

Căn cứ Kế hoạch số 3977/KH-UBND ngày 05/5/2022 của UBND tỉnh thực hiện Chiến lược phát triển thương mại trong nước giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn công tác tuyên truyền như sau:

1. Nội dung tuyên truyền

- Tuyên truyền, phổ biến nội dung Chương trình hành động số 30-Ctr/TU ngày 23/02/2022 của Tỉnh ủy Khánh Hòa thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Quyết định số 1163/QĐ-TTg ngày 13/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược “Phát triển thương mại trong nước giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”; Quyết định số 1968/QĐ-TTg ngày 22/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại giai đoạn 2021 - 2030"; Kế hoạch số 3977/KH-UBND ngày 05/5/2022 của UBND tỉnh về thực hiện Chiến lược phát triển thương mại trong nước giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa. Xem nội dung các văn bản tại địa chỉ:

<https://camranh.khanhhoa.gov.vn/vi/van-ban-tinh/chuong-trinh-30-ctr-tu-ngay-23-2-2022-cua-tinh-uy-thuc-hien-nghi-quyet-so-09-nq-tw-ngay-28-01-2022-cua-bo-chinh-tri-ve-xay-dung-phat-trien-tinh-khanh-hoa-den-nam-2030-tam-nhin-den-nam-2045;>

[https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thuong-mai/Quyết-dinh-1163-QĐ-TTg-2021-Chien-luoc-Phat-trien-thuong-mai-trong-nuoc-giai-doan-den-2030-481005.aspx;](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thuong-mai/Quyết-dinh-1163-QĐ-TTg-2021-Chien-luoc-Phat-trien-thuong-mai-trong-nuoc-giai-doan-den-2030-481005.aspx)

<https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thuong-mai/Quyết-dinh-1968-QĐ->

TTg-2021-ung-dung-cong-nghe-thong-tin-chuyen-doi-so-xuc-tien-thuong-mai-495270.aspx.

- Đẩy mạnh tuyên truyền phát triển hoạt động thương mại điện tử, khuyến khích phát triển các hình thức thương mại dựa trên nền tảng công nghệ mới, nền tảng số hóa; vận động các doanh nghiệp sử dụng các phương thức thanh toán hiện đại trong hoạt động kinh doanh.

- Thông tin dự báo xu hướng thị trường để doanh nghiệp kịp thời ứng phó với những đột biến bất lợi của thị trường; về các hoạt động xúc tiến thương mại, các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện các quy định của pháp luật.

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức trong cộng đồng doanh nghiệp và xã hội về phân phối xanh, tiêu dùng xanh và phát triển bền vững.

- Thông tin về các cơ sở sản xuất sản phẩm thân thiện môi trường, thực hiện tốt các quy định về chất lượng, an toàn thực phẩm, truy xuất nguồn gốc; về các sản phẩm thân thiện với môi trường, được dán nhãn sinh thái; sản phẩm thương hiệu Việt.

- Tuyên truyền hướng dẫn doanh nghiệp tham gia vào chuỗi phân phối sản phẩm Việt Nam tại thị trường trong và ngoài tỉnh; cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị; xây dựng nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận, chỉ dẫn địa lý và áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc đối với sản phẩm, hàng hóa tham gia chuỗi cung ứng sản phẩm trong tỉnh.

- Tuyên truyền khuyến khích phát triển mô hình siêu thị tổng hợp, chuyên ngành, các cửa hàng tiện lợi trên địa bàn tỉnh, cửa hàng trưng bày và giới thiệu sản phẩm; vận động các doanh nghiệp, nhà đầu tư xây dựng, nâng cấp các điểm bán hàng thành cửa hàng tiện lợi phục vụ nhân dân và du khách.

- Tuyên truyền phát triển đa dạng các loại hình doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực thương mại; khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã thương mại, hộ kinh doanh đổi mới phương thức hoạt động theo hướng hiện đại, chuyên nghiệp.

- Đưa tin phản ánh kết quả triển khai Kế hoạch số 3977/KH-UBND ngày 05/5/2022 của UBND tỉnh tại địa phương và trên địa bàn tỉnh.

2. Tổ chức thực hiện

- Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao các huyện, thị xã, thành phố tổ chức tuyên truyền có hiệu quả các nội dung trên.

- Phòng Văn hóa và Thông tin các huyện, thị xã, thành phố hướng dẫn Đài Truyền thanh các xã, phường, thị trấn tuyên truyền theo nội dung trên.

Sở Thông tin và Truyền thông đề nghị Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao các huyện, thị xã, thành phố quan tâm thực hiện.

(Kèm theo Kế hoạch số 3977/KH-UBND ngày 05/5/2022 của UBND tỉnh).

Nơi nhận:

- Như trên (VBĐT);
- UBND tỉnh (VBĐT để b/c);
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy (b/c);
- Sở Công Thương (VBĐT);
- Công TTĐT tỉnh (VBĐT);
- Lưu: VT, TTBCXB (A, 02).

GIÁM ĐỐC



Phạm Duy Lộc

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

Số: 3977 /KH-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Khánh Hòa, ngày 05 tháng 5 năm 2022



Ký bởi: Ủy ban
nhân dân tỉnh
Khánh Hòa
Email:
ubnd@khanhho
a.gov.vn
Ngày ký:
06.05.2022
08:51:06
+07:00

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Chiến lược “Phát triển thương mại trong nước giai đoạn đến năm 2030,
tầm nhìn đến năm 2045” trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa**

Thực hiện Quyết định số 1163/QĐ-TTg ngày 13/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược “Phát triển thương mại trong nước giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045” (sau đây viết tắt là *Quyết định số 1163/QĐ-TTg*) và Công văn số 445/BCT-TTTN ngày 27/01/2022 của Bộ Công Thương về việc triển khai thực hiện Quyết định số 1163/QĐ-TTg, UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. QUAN ĐIỂM:

1. Phát triển thương mại phải phù hợp với quan điểm, mục tiêu, định hướng, nhiệm vụ, giải pháp theo Quyết định số 1163/QĐ-TTg, Chương trình hành động số 30-CTr/TU ngày 23/02/2022 của Tỉnh ủy Khánh Hòa thực hiện Nghị Quyết số 09-NQ/TW ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của tỉnh trong từng giai đoạn.

2. Chú trọng xây dựng uy tín về sản phẩm và phát triển thương hiệu Việt, không ngừng phát huy nội lực của thị trường trong nước. Các hoạt động xúc tiến thương mại, các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp phải đảm bảo thực hiện có hiệu quả, phù hợp với các quy định của pháp luật.

3. Phát triển thị trường nông thôn, miền núi, vùng sâu, vùng xa và hải đảo cần được coi là nhiệm vụ trọng tâm trong suốt thời kỳ chiến lược; tận dụng tối đa lợi thế về độ mở của thương mại trong nước, hạn chế được những tác động tiêu cực, giảm sự phụ thuộc vào các yếu tố bên ngoài.

4. Tạo môi trường cho phát triển thương mại trong nước một cách thuận lợi, ổn định, minh bạch, cạnh tranh bình đẳng, lành mạnh và bảo đảm quyền tự chủ, tự do kinh doanh của các chủ thể tham gia. Phát huy hiệu quả tiềm năng, lợi thế và sự sáng tạo, tận dụng hiệu quả thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp (CMCN) lần thứ tư; khuyến khích phát triển các hình thức thương mại dựa trên nền tảng công nghệ mới, nền tảng số hóa; coi thương mại điện tử là công cụ quan trọng để hiện đại hoá lĩnh vực thương mại trong nước trong thời kỳ mới.

5. Tăng cường quản lý nhà nước, bảo vệ hiệu quả thị trường trong nước, tạo động lực cho các doanh nghiệp tham gia ổn định giá cả thị trường; xây dựng nền thương mại văn minh hiện đại gắn với bảo vệ lợi ích của doanh nghiệp, quyền lợi và sức khỏe người tiêu dùng, nhiệm vụ bảo vệ môi trường sinh thái và phát triển bền vững, ứng phó với biến đổi khí hậu và bảo đảm quốc phòng, an ninh.

II. MỤC TIÊU:

1. Mục tiêu tổng quát:

- Phát triển thương mại trong nước hiện đại, văn minh, tăng trưởng nhanh, bền vững, nâng cao uy tín, chất lượng hàng Việt Nam đáp ứng yêu cầu ngày càng cao về phát triển kinh tế - xã hội, tạo tiền đề vững chắc để tham gia hội nhập sâu hơn vào kinh tế khu vực và thế giới.

- Thực hiện cơ cấu lại thương mại theo hướng đổi mới sáng tạo và số hóa, công nghệ hóa phương thức kinh doanh, hỗ trợ hiệu quả cho các doanh nghiệp, các chủ thể tham gia vào chuỗi sản xuất và cung ứng hàng hóa.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Giai đoạn 2021 - 2030:

- Phân đầu tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa đạt tốc độ tăng bình quân 7 - 10%/năm; đến năm 2030:

+ Tỷ trọng tổng mức bán lẻ hàng hóa của các khu vực kinh tế trong nước chiếm khoảng 95%, khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài (FDI) chiếm khoảng 5% tổng mức bán lẻ hàng hóa trên địa bàn tỉnh.

+ Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng trao đổi qua các cơ sở bán lẻ hiện đại (như siêu thị, trung tâm thương mại, cửa hàng tiện lợi) chiếm khoảng 35 - 40% tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng trên địa bàn tỉnh.

- Đẩy mạnh phát triển hoạt động thương mại điện tử, áp dụng công nghệ, hạ tầng kỹ thuật hiện đại cùng với phương tiện hỗ trợ đầy đủ, bảo đảm tính an toàn và thuận tiện cho doanh nghiệp và người tiêu dùng trong quá trình tham gia giao dịch; đến năm 2030, doanh thu trao đổi qua thương mại điện tử chiếm khoảng 8 - 10% tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng trên địa bàn tỉnh.

- Hệ thống kết cấu hạ tầng thương mại phát triển đồng bộ, đa dạng, kết hợp hài hòa giữa thương mại truyền thống với thương mại hiện đại, phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

b) Giai đoạn 2031 -2045:

- Phân đầu tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa đạt tốc độ tăng bình quân 10 - 12%/năm; đến năm 2045:

+ Tỷ trọng tổng mức bán lẻ hàng hóa của các khu vực kinh tế trong nước chiếm khoảng 85%, khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài (FDI) chiếm khoảng 15% tổng mức bán lẻ hàng hóa trên địa bàn tỉnh.

+ Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng trao đổi qua các cơ sở bán lẻ hiện đại (như siêu thị, trung tâm thương mại, cửa hàng tiện lợi) chiếm khoảng 45% tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng trên địa bàn tỉnh.

- Thương mại điện tử phát triển mạnh mẽ, đóng vai trò chủ đạo trong giao dịch thương mại; tăng cường đầu tư công nghệ, hạ tầng kỹ thuật hiện đại, tạo điều kiện cho doanh nghiệp và người tiêu dùng tham gia giao dịch; đến năm 2045, doanh thu trao đổi qua thương mại điện tử chiếm khoảng 10-15% tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng, đạt tốc độ tăng bình quân khoảng 12 - 13%/năm.

- Hệ thống kết cấu hạ tầng thương mại được hiện đại hóa, được dán nhãn công trình thương mại xanh, bảo đảm vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm, nguồn gốc xuất xứ hàng hóa, phòng chống cháy nổ...; các hạ tầng thương mại khu vực thành thị, nông thôn, miền núi, vùng sâu, vùng xa và hải đảo phát triển đầy đủ theo quy hoạch, các loại hình hiện đại như cửa hàng tiện lợi, siêu thị chuyên doanh, trung tâm thương mại chiếm số lượng lớn, dần đảm nhiệm vai trò chủ đạo trong phân phối bán lẻ hàng hóa trên thị trường.

III. ĐỊNH HƯỚNG CHỦ YẾU PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI GIAI ĐOẠN ĐẾN NĂM 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045

1. Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; củng cố, thiết lập trật tự thị trường thích ứng với bối cảnh, tình hình mới, từng bước phát triển thương mại ổn định và bền vững; tăng dần tỷ trọng đóng góp của lĩnh vực thương mại vào khu vực dịch vụ và GDP.

2. Thực hiện cơ cấu lại lĩnh vực thương mại theo hướng đổi mới sáng tạo và số hóa, công nghệ hóa phương thức kinh doanh; tăng cường kết nối, tham gia chuỗi cung ứng, chuỗi giá trị, các hệ sinh thái toàn cầu và khu vực.

3. Phát triển thương mại điện tử trở thành hình thức thương mại chủ đạo, khai thác có hiệu quả hơn xu hướng số hóa với sự phát triển của phương thức thanh toán điện tử và các công cụ thanh toán mới, không dùng tiền mặt; tăng cường đầu tư, phát triển công nghệ, kết nối hạ tầng, đầu tư cho công nghệ thông tin để đảm bảo tính an toàn và thuận tiện cho người tiêu dùng trong quá trình tham gia giao dịch thương mại điện tử.

4. Xây dựng và phát triển hạ tầng thương mại đồng bộ, hiện đại và bền vững, phù hợp với tính chất và trình độ phát triển của thị trường trên từng địa bàn, trong từng giai đoạn, đáp ứng nhu cầu lưu thông hàng hóa và hỗ trợ xuất khẩu; tập trung ưu tiên

các loại hình hạ tầng thương mại có tính lan tỏa, có tác động đáng kể hỗ trợ sản xuất lưu thông. Đặc biệt chú trọng đầu tư phát triển hạ tầng thương mại khu vực nông thôn, quan tâm phát triển kết cấu hạ tầng thương mại thiết yếu vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; xây dựng một số trung tâm logistics trên địa bàn tỉnh có tính liên kết cao để làm động lực cho các chuỗi cung ứng của Việt Nam.

5. Phát triển đa dạng các loại hình doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực thương mại; khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã thương mại, hộ kinh doanh đổi mới phương thức hoạt động theo hướng hiện đại, chuyên nghiệp; tập trung tháo gỡ khó khăn, xây dựng và thực hiện các chính sách để hỗ trợ hiệu quả cho các doanh nghiệp, các chủ thể tham gia vào chuỗi sản xuất và cung ứng hàng hóa, đặc biệt là hàng hóa nông sản để tăng cường kết nối giữa vùng sản xuất và thị trường tiêu thụ.

6. Đẩy mạnh liên kết trong chuỗi cung ứng gắn với thực hiện tốt các quy định về chất lượng, an toàn thực phẩm, truy xuất nguồn gốc; phát triển chuỗi cung ứng các sản phẩm thân thiện với môi trường, được dán nhãn sinh thái.

7. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong lĩnh vực thương mại theo hướng chuyên nghiệp, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của quá trình phát triển kinh tế thương mại trong nước và hội nhập với thương mại quốc tế.

8. Đổi mới công tác xúc tiến thương mại, đầu tư phát triển hạ tầng phục vụ hoạt động xúc tiến thương mại; tăng cường thực hiện cơ chế, chính sách đầu tư đi đôi với thay đổi các phương thức, lựa chọn các công cụ và biện pháp xúc tiến thương mại phù hợp nhằm bảo đảm đúng đối tượng, đạt được các mục tiêu và hiệu quả cao.

9. Tăng cường công tác bảo đảm trật tự và bình ổn thị trường, kiểm soát tình trạng buôn lậu, gian lận thương mại, hạn chế cạnh tranh và cạnh tranh không lành mạnh, vi phạm lợi ích của người tiêu dùng.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU:

1. Hoàn thiện thể chế, chính sách, quản lý, hỗ trợ hoạt động thương mại

a) rà soát xây dựng, sửa đổi, bổ sung quy định hỗ trợ doanh nghiệp trong hoạt động xúc tiến thương mại trên địa bàn tỉnh, đặc biệt quan tâm công tác hỗ trợ phát triển thương mại trong nước, chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại.

b) Hoàn thiện các quy định về quản lý hàng hóa lưu thông trên thị trường như: quy định về nhãn hiệu, ghi nhãn hàng hóa, nguồn gốc xuất xứ, truyền thông quảng cáo, thông tin thị trường, áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc, hướng dẫn các doanh nghiệp tham gia xây dựng thương hiệu sản phẩm.

c) Xây dựng và hoàn thiện chính sách khuyến khích phát triển hệ thống phân phối xanh, bền vững, chính sách thúc đẩy sự tham gia của các sản phẩm được dán nhãn

sinh thái, sản phẩm OCOP và những sản phẩm đặc trưng của tinh thần thiện môi trường trong các hệ thống phân phối.

2. Gia tăng cầu tiêu dùng cuối cùng, phát triển doanh nghiệp phân phối, gắn kết lưu thông với sản xuất, đẩy mạnh liên kết các chuỗi cung ứng sản phẩm, hàng hóa

a) Triển khai hiệu quả Kế hoạch số 50-KH/TU ngày 26/10/2021 của Tỉnh ủy về việc triển khai Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 19/5/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” trong tình hình mới; Kế hoạch số 5718/KH-UBND ngày 29/6/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa về thực hiện Đề án đổi mới phương thức kinh doanh tiêu thụ nông sản giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; Quyết định số 2471/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển thương mại miền núi, vùng sâu, vùng xa, hải đảo giai đoạn 2021 - 2025.

b) Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, đẩy mạnh các hoạt động hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp tham gia vào chuỗi phân phối sản phẩm Việt Nam tại thị trường trong và ngoài tỉnh; hỗ trợ doanh nghiệp tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị; xây dựng nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận, chỉ dẫn địa lý và áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc đối với sản phẩm, hàng hóa tham gia chuỗi cung ứng sản phẩm trong tỉnh.

c) Đổi mới phương thức, lồng ghép các hoạt động xúc tiến thương mại phát triển thị trường trong nước vào các chương trình kích cầu tiêu dùng, kết nối cung cầu hàng hóa. Hỗ trợ các doanh nghiệp (đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa, các cơ sở sản xuất, các hộ nông dân, các hợp tác xã,...) trong hoạt động xúc tiến thương mại, xây dựng thương hiệu và quảng bá các sản phẩm đặc trưng của tỉnh Khánh Hòa.

3. Phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng thương mại

a) Đối với chợ:

- Tiếp tục rà soát nhu cầu cần thiết để đầu tư xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo theo mô hình chợ văn minh thương mại, an toàn thực phẩm thông qua đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước, xã hội hóa hoặc đối tác công tư theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

- Phát triển, đầu tư xây dựng chợ dân sinh theo đúng các quy chuẩn chuyên ngành tại các xã, phường và các khu đô thị mới.

- Đầu tư xây dựng Chợ đầu mối nông sản theo đúng quy hoạch.

b) Đối với Trung tâm thương mại, siêu thị, cửa hàng tiện lợi:

- Ưu tiên phát triển Trung tâm thương mại, siêu thị trên địa bàn thành phố Nha Trang đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định để phục vụ nhu cầu phát triển của doanh nghiệp, đơn vị.

- Tạo điều kiện thuận lợi về thủ tục hành chính đối với các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng thương mại; chú trọng phát triển hạ tầng thương mại, cửa hàng tiện lợi tại những khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa và hải đảo.

- Tiếp tục khuyến khích phát triển mô hình siêu thị tổng hợp, chuyên ngành, các cửa hàng tiện lợi trên địa bàn tỉnh; vận động các doanh nghiệp, nhà đầu tư xây dựng, nâng cấp các điểm bán hàng thành cửa hàng tiện lợi phục vụ nhân dân và du khách; hình thành cửa hàng trung bày và giới thiệu sản phẩm

c) Trung tâm hội chợ triển lãm thương mại:

Rà soát, bố trí quỹ đất kêu gọi đầu tư xây dựng 01 trung tâm hội chợ triển lãm thương mại của tỉnh.

d) Trung tâm logistics:

Giai đoạn từ nay đến năm 2030 đầu tư xây dựng Trung tâm logistics có vị trí đầu mối giao thông thuận lợi, phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, đảm bảo theo đúng quy hoạch.

4. Phát triển thương mại điện tử:

a) Tiếp tục triển khai Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 – 2025.

b) Tích cực thúc đẩy và ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý hoạt động thương mại. Tuyên truyền, vận động các doanh nghiệp sử dụng các phương thức thanh toán hiện đại trong hoạt động kinh doanh.

c) Thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 3060/KH-UBND ngày 06/4/2022 của UBND tỉnh về việc thực hiện Quyết định số 1968/QĐ-TTg ngày 22 tháng 11 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại giai đoạn 2021 - 2030" trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa năm 2022 và kế hoạch khung giai đoạn 2022 - 2025; Kế hoạch số 12216/KH-UBND ngày 01/12/2021 của UBND tỉnh về hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử, thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

d) Triển khai ứng dụng hiệu quả mô hình quản lý các sàn giao dịch thương mại điện tử, các website bán hàng điện tử, các hoạt động giao dịch thương mại thông qua các trang diễn đàn, mạng xã hội (facebook, zalo,...);

5. Phát triển, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực:

a) Triển khai các đề án hỗ trợ đào tạo, nâng cao năng lực quản trị kinh doanh, kiến thức an toàn thực phẩm, văn minh thương mại cho các đối tượng là những người làm công tác quản lý thương mại tại các địa phương, người quản lý chợ, hợp tác xã thương mại, các hộ kinh doanh, lao động của ngành thương mại;

b) Khuyến khích doanh nghiệp đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực làm việc trong lĩnh vực phân phối, bán lẻ nhằm thúc đẩy hiệu quả hoạt động của các chủ thể kinh doanh; chú trọng đào tạo kỹ năng quản lý, kỹ năng chuyên môn cho lao động trong ngành;

c) Hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp tham gia các chương trình đào tạo, các chương trình phổ biến kiến thức, nâng cao kỹ năng văn minh thương mại cho các hộ kinh doanh ở khu vực nông thôn;

6. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, cung cấp thông tin dự báo xu hướng thị trường nhằm hỗ trợ doanh nghiệp kịp thời ứng phó với những đột biến bất lợi của thị trường

a) Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, phổ biến pháp luật về thương mại trong nước và đánh giá tác động của Luật, cơ chế chính sách đã ban hành; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức trong cộng đồng doanh nghiệp và xã hội về phân phối xanh, tiêu dùng xanh và phát triển bền vững;

b) Thu thập thông tin về các cơ sở sản xuất sản phẩm thân thiện môi trường, cung cấp thông tin cho các cơ sở phân phối hiện đại lớn cũng như thông tin đến người tiêu dùng, để người tiêu dùng thuận tiện mua sắm.

7. Thúc đẩy ứng dụng khoa học và công nghệ phát triển thương mại trong nước

a) Thực hiện hiệu quả cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp kinh doanh thương mại đổi mới công nghệ và áp dụng công nghệ cao được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật liên quan;

b) Thúc đẩy việc sử dụng các ứng dụng, tiện ích mới như truy xuất nguồn hàng, QR Code, Data Matrix, RFID tại các kênh phân phối như chợ, siêu thị, trung tâm thương mại...;

8. Đổi mới, tăng cường công tác quản lý nhà nước, nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật về hoạt động thương mại

a) Tập trung cải cách phương thức quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn lực phát triển. Chuyển đổi theo hướng số hóa công tác quản lý thông qua việc thiết kế đồng bộ, xây dựng và đưa vào vận hành hệ thống tích hợp, kết nối liên thông các cơ sở dữ liệu lớn về thương mại...; đẩy mạnh xã hội hóa về cung ứng dịch vụ công trong công tác quản lý nhà nước về thương mại nhằm hỗ trợ hiệu quả, đáp ứng kịp thời nhu cầu

của các doanh nghiệp trong bối cảnh mới.

b) Tổ chức triển khai thực chất, hiệu quả các chương trình phát triển thương mại, thu hút đầu tư, tạo cực tăng trưởng, liên kết vùng... theo đúng quy luật của thị trường; giảm áp lực về đầu tư từ ngân sách nhà nước.

c) Thực hiện hiệu quả các giải pháp bảo đảm cân đối cung cầu, nhất là đối với các mặt hàng thiết yếu.

d) Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường nhằm ngăn chặn hàng lậu, hàng giả, hàng kém chất lượng, gian lận thương mại, không đảm bảo các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm.

9. Nâng cao ý thức, đẩy mạnh công tác bảo vệ môi trường trong các hoạt động thương mại

a) Thực hiện nghiêm Luật Bảo vệ môi trường cũng như các quy định khác về bảo vệ môi trường trong các hoạt động thương mại; phòng ngừa, ngăn chặn kết hợp với xử lý các hoạt động thương mại gây ô nhiễm, cải thiện môi trường và bảo tồn thiên nhiên;

b) Đối với các dự án đầu tư phát triển hạ tầng thương mại, phải tuân thủ các quy định, tiêu chuẩn môi trường về xử lý chất thải lỏng, chất thải khí và chất thải rắn trong quá trình xây dựng và khai thác, vận hành dự án;

c) Quản lý sử dụng năng lượng tiết kiệm và bền vững, khuyến khích sử dụng năng lượng tái tạo, quản lý tốt công tác thu hồi, thu gom phục vụ tái chế, tái sử dụng các loại chất thải trong hoạt động phân phối hàng hóa;

d) Tăng cường công tác quản lý, giám sát, thanh tra, kiểm tra về môi trường. Khuyến khích chuyển đổi, thay thế công nghệ, thiết bị lạc hậu bằng công nghệ, thiết bị tiên tiến trong hoạt động lưu thông và phân phối hàng hóa, dịch vụ.

V. KINH PHÍ:

1. Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước, các nguồn tài trợ, viện trợ, huy động hợp pháp khác từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

2. Hàng năm các sở, ban, ngành có liên quan, căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch, dự toán kinh phí triển khai gửi Sở Tài chính tổng hợp, thẩm định và đề xuất đưa vào dự toán ngân sách để thực hiện.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Sở Công Thương:

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị được phân công triển khai thực hiện Kế hoạch này. Theo dõi, tổng hợp báo cáo kết quả triển khai thực hiện.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan của Bộ Công Thương và các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc các chương trình, đề án của Bộ Công Thương về thực hiện chiến lược "Phát triển thương mại trong nước giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045".

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương và các cơ quan liên quan nghiên cứu, đề xuất chính sách thu hút nguồn lực cho đầu tư, phát triển thương mại trong nước.

- Lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ của chương trình vào kế hoạch phát triển kinh tế xã hội hàng năm của tỉnh.

- Cân đối, bố trí nguồn vốn đầu tư phát triển trong kế hoạch đầu tư công để thực hiện phù hợp với các quy định hiện hành.

3. Sở Tài chính:

Hàng năm, tại thời điểm xây dựng dự toán, căn cứ khả năng cân đối ngân sách và trên cơ sở dự toán được lập theo đúng quy định của các sở, ngành, địa phương có liên quan, kiểm tra, tổng hợp, tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành để triển khai thực hiện những nhiệm vụ trong Kế hoạch.

4. Sở Thông tin và Truyền thông:

- Phối hợp với Sở Công Thương, các sở, ngành, cơ quan có liên quan triển khai các nội dung thuộc phạm vi của Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ được giao; hướng dẫn các cơ quan báo chí của tỉnh, Cổng Thông tin điện tử tỉnh, hệ thống thông tin cơ sở truyền, phổ biến pháp luật về thương mại trong nước; cung cấp các thông tin cần thiết, hỗ trợ cho các doanh nghiệp thương mại thuộc phạm vi quản lý.

- Phối hợp với Sở Công Thương, các địa phương và cơ quan, tổ chức có liên quan hỗ trợ các hộ sản xuất nông nghiệp đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên các sàn thương mại điện tử; triển khai đẩy mạnh việc lưu thông, phân phối hàng Việt Nam thông qua mạng bưu chính, trong đó quan tâm, chú trọng thị trường nông thôn, để từng bước hình thành chuỗi cung ứng sản phẩm, thương hiệu Việt.

5. Sở Khoa học và Công nghệ:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, các sở, ngành, cơ quan liên quan triển khai các giải pháp về khoa học và công nghệ nhằm nâng cao hàm lượng công nghệ cao trong các sản phẩm, dịch vụ và hoạt động lưu thông phân phối trên thị trường;

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, cơ quan liên quan hỗ trợ hoạt động khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, nâng cao hiệu suất và chất lượng dịch vụ lưu thông, phân phối trên thị trường nội địa.

6. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương và các địa phương khuyến khích các chủ thể tham gia kinh doanh nâng cao năng lực cạnh tranh, năng lực tham gia chuỗi cung ứng, chuỗi giá trị hàng nông, lâm, thủy sản.

- Phối hợp với các sở, ngành, cơ quan liên quan đẩy mạnh liên kết chuỗi, tăng cường hoạt động kết nối các doanh nghiệp sản xuất, chế biến nông, lâm, thủy sản với các doanh nghiệp phân phối trên thị trường nội địa.

7. Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trong công tác quy hoạch, bố trí quỹ đất phù hợp với nhu cầu phát triển các loại hình kết cấu hạ tầng thương mại.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trong công tác bảo vệ môi trường tại các dự án đầu tư phát triển thương mại trong nước.

8. Sở Xây dựng:

Chủ trì hướng dẫn thực hiện các tiêu chuẩn xây dựng đối với các công trình kết cấu hạ tầng thương mại.

9. Sở Giao thông Vận tải:

- Phối hợp với Sở Công Thương và các sở, ngành có liên quan triển khai các giải pháp thu hút đầu tư vào lĩnh vực hạ tầng logistics.

- Tổ chức nghiên cứu kết nối vận tải đa phương thức, liên kết các hình thức vận tải đường bộ, đường thủy, đường sắt để hỗ trợ dịch vụ logistics phát triển.

10. Cục Quản lý thị trường:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả; phát hiện và xử lý các hành vi kinh doanh hàng hóa nhập lậu, hàng giả, hàng cấm, hàng kém chất lượng, hàng hóa gian lận nguồn gốc xuất xứ, không đảm bảo an toàn thực phẩm và các hành vi vi phạm về niêm yết giá bán hàng hóa... đảm bảo ổn định thị trường trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai ứng dụng công nghệ vào các hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm.

11. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch phù hợp với chương trình, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương;

- Chủ động bố trí ngân sách, nhân lực để thực hiện Chương trình; phân bổ và sử dụng vốn hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng thương mại từ ngân sách nhà nước,

bảo đảm đúng mục đích và có hiệu quả; theo dõi, kiểm tra, giám sát và báo cáo việc thực hiện theo quy định;

- Bố trí quỹ đất hợp lý để xây dựng kết cấu hạ tầng thương mại phù hợp với điều kiện và trình độ phát triển của từng giai đoạn;

- Tăng cường công tác quản lý thị trường, bảo đảm trật tự thị trường trên địa bàn.

Căn cứ Kế hoạch này, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ động tổ chức triển khai thực hiện, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Sở Công Thương trước ngày 05 tháng 12 hàng năm để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Công Thương theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc cần sửa đổi, điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch, các đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Công Thương để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Khánh Hòa;
- Đài Phát thanh và Truyền hình Khánh Hòa;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu VT, TL, DN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Hữu Hoàng